

Số: 172/2024/QĐST-DS

Tân An, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 432/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc D; sinh năm 1978.

Địa chỉ: số F đường C, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc C; sinh năm 1980.

Địa chỉ: số A ấp C, xã B, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ và cách thức trả nợ: Ông Lê Ngọc D với bà Trần Thị Ngọc C thỏa thuận thống nhất: Bà Trần Thị Ngọc C có nghĩa vụ trả cho ông Lê Ngọc D số tiền còn nợ trong hợp đồng vay tài sản gồm nợ gốc là 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi

triệu đồng) và nợ lãi 47.476.000 đồng (bốn mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), tổng cộng 307.476.000 đồng (ba trăm lẻ bảy triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), trả dần mỗi tháng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), thời gian bắt đầu trả là vào ngày 07/12/2024 cho đến khi trả xong hết số nợ.

Trường hợp bà **Trần Thị Ngọc C** vi phạm bất kỳ lần trả nợ theo cách thức trả nợ như đã thỏa thuận trên thì ông **Lê Ngọc D** có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Xử lý giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đã thế chấp:

Ông **Lê Ngọc D** với bà **Trần Thị Ngọc C** thỏa thuận thống nhất: Ông **Lê Ngọc D** có nghĩa vụ trả cho bà **Trần Thị Ngọc C** 01 (một) bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số (*N*): 62 004889, nhãn hiệu: MAZDA, số loại: 315G, số máy: P520735632, số khung: RN2B14AA6MM066082, màu sơn: xanh, biển số 62A-240.57 do bà **Trần Thị Ngọc C** đứng tên được **Phòng C1 Công an tỉnh L** cấp ngày 30/9/2021, trả vào ngày 07 tháng 6 năm 2025.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 7.686.900 đồng (bảy triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm đồng) đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Ông **Lê Ngọc D** với bà **Trần Thị Ngọc C** thống nhất:

Bà **Trần Thị Ngọc C** có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.686.900 đồng (bảy triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm đồng).

Ông **Lê Ngọc D** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 7.686.900 đồng (bảy triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm đồng) cho ông **Lê Ngọc D** tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000845 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Liên

